

Số: 5989 /QĐ-XPHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**VỀ VIỆC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ THUẾ**

**TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 06 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Nghị định 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hoá đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

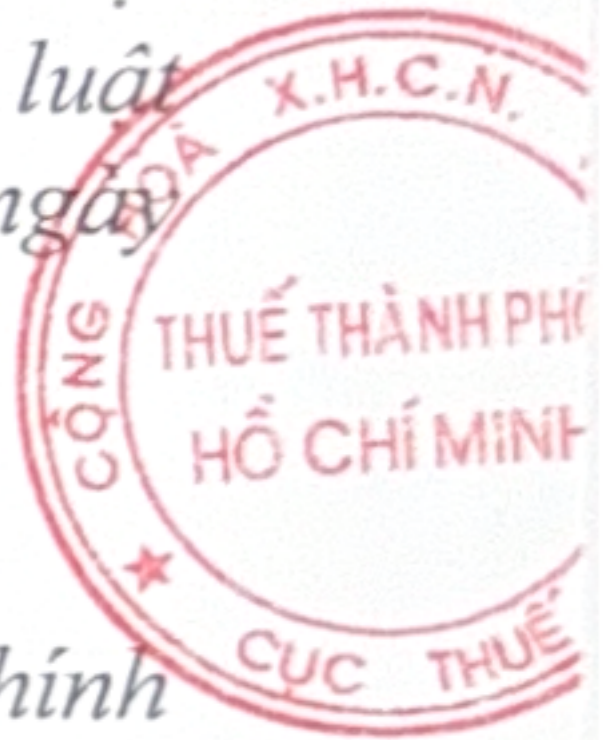
Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế tỉnh, thành phố thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 3736/QĐ-CT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 915/QĐ-TPHCM ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Trưởng Thuế Thành Phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 16 tháng 06 năm 2026 của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1475/QĐ-TPHCM ngày 13/03/2026 của Trưởng Thuế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Công ty Cổ phần Dược Enlie;

Theo đề nghị của Trưởng phòng kiểm tra số 6.



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần Dược Enlie (sau đây gọi tắt là Công ty).

- Địa chỉ trụ sở chính: đường NA6, KCN Mỹ Phước 2, P.Bến Cát, TP.Hồ Chí Minh.

- Mã số thuế: 3700683163

- Công ty Cổ phần Dược Enlie (trước đây là Công ty Cổ phần Dược và Vật tư y tế Bình Dương) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000202 đăng ký lần đầu ngày 29/12/2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp; Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 01/07/2008 (đổi tên thành Công ty Cổ phần Dược Becamex); Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 24/07/2019 (đổi tên thành Công ty Cổ phần Dược Enlie); Đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 10/12/2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

+ Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Becamex.

+ Mã chứng khoán: BCP

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông: An Mạnh Hùng; chức danh: Tổng Giám đốc; CCCD số 015073010818 do Cục Cảnh sát cấp ngày 21/01/2023.

2. Công ty đã có hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến truy thu số thuế TNCN năm 2019-2024, khai sai dẫn đến giảm lỗ thuế GTGT và giảm khấu trừ thuế GTGT năm 2019-2024.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Khoản 3 Điều 12, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: bằng tiền.

- Không phạt kê khai sai 20% năm 2019 (do hết thời hiệu).

- Phạt kê khai sai 20% thuế TNCN năm 2020-2024, số tiền: **17.845.087 đồng** (Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020).

- Phạt kê khai sai hồ sơ khai thuế: **6.500.000 đồng** (Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020).

- Tính tiền chậm nộp tiền thuế TNCN năm 2019-2024, số tiền: **42.302.904 đồng** (tạm tính đến ngày 16/06/2026) (Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách Nhà nước, truy thu thuế TNCN: **103.487.556 đồng**, cụ thể:

+ Năm 2019: 14.262.122 đồng.

+ Năm 2020: 32.891.464 đồng.

+ Năm 2021: 10.171.734 đồng.

+ Năm 2022: 12.668.848 đồng.

+ Năm 2023: 2.371.111 đồng.

+ Năm 2024: 31.122.277 đồng.

- Giảm khấu trừ thuế GTGT: **162.865.855 đồng**, cụ thể:

+ Năm 2019: 7.754.660 đồng.

+ Năm 2020: 2.521.667 đồng.

+ Năm 2021: 9.737.228 đồng.

+ Năm 2022: 65.173.118 đồng.

+ Năm 2023: 37.170.763 đồng.

+ Năm 2024: 40.508.420 đồng.

- Giảm lỗ thuế TNDN: **2.844.897.810 đồng**, cụ thể:

+ Năm 2019: 77.546.599 đồng.

+ Năm 2020: 97.547.715 đồng.

+ Năm 2021: 170.348.189 đồng.

+ Năm 2022: 746.085.694 đồng.

+ Năm 2023: 444.896.169 đồng.

+ Năm 2024: 1.308.473.444 đồng.

*Tổng số thuế bị truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế, giảm khấu trừ thuế qua kiểm tra **339.501.402 đồng** (Ba trăm ba mươi chín triệu, năm trăm lẻ một ngàn, bốn trăm lẻ hai đồng).*

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 16/06/2026 Công ty có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 17/06/2026 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông: An Mạnh Hùng đại diện cho Công ty để chấp hành. Công ty phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 nộp vào NSNN theo chi tiết như sau:

Nội dung	Chương	Tiểu mục	Nộp vào tài khoản	Số tiền (đồng)
<b>1. Thuế TNCN:</b>				
Truy thu thuế TNCN	557	1001	7111	103.487.556
Tiền phạt 20% số thuế truy thu	554	4268	7111	17.845.087
Tiền chậm nộp thuế	554	4917	7111	42.302.904
2. Phạt kê khai sai	554	4254	7111	6.500.000

Nếu quá thời hạn nêu trên, Công ty không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực II để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Quản lý và Hỗ trợ doanh nghiệp số 6, Phòng Kiểm tra số 6 để tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KTr6 (NTT Trinh - 04b).

*Handwritten signature and number:* 340784

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



**Phan Văn Dũng**